

ĐỀ ÁN
PHÁT TRIỂN DU LỊCH TỈNH LÀO CAI,
GIAI ĐOẠN 2016-2020

Phần thứ nhất

SỰ CẦN THIẾT, THỰC TRẠNG PHÁT TRIỂN DU LỊCH TỈNH LÀO CAI
GIAI ĐOẠN 2011 - 2015

I. SỰ CẦN THIẾT XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

Trong những năm qua, du lịch Lào Cai đã có sự phát triển mạnh mẽ cả về số lượng và chất lượng đem lại hiệu quả tích cực cho kinh tế xã hội của tỉnh, tạo việc làm và góp phần xóa đói, giảm nghèo cho nhân dân trên địa bàn. Tuy nhiên, ngành du lịch Lào Cai còn những hạn chế nhất định: Thiếu chính sách riêng cho ngành du lịch; giao thông đến các điểm, tuyến du lịch còn khó khăn, thiếu các trạm dừng chân, ngắm cảnh; sản phẩm du lịch chưa đặc sắc; trình độ và chất lượng nguồn nhân lực du lịch thấp, thiếu chuyên nghiệp; công tác quản lý nhà nước còn nhiều hạn chế nhất là ở cấp huyện; đầu tư cho du lịch còn nhỏ, manh mún, công tác xúc tiến, quảng bá du lịch chưa để lại ấn tượng; chưa giải quyết triệt để tình trạng môi giới dịch vụ du lịch, đeo bám, bán hàng rong, chèo kéo khách...ảnh hưởng đến hình ảnh du lịch.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XV, nhằm hoàn thiện và đẩy mạnh phát triển ngành du lịch, xây dựng Sa Pa trở thành khu du lịch quốc gia, quốc tế giàu bản sắc, hiện đại, góp phần thực hiện mục tiêu đưa Lào Cai trở thành tỉnh phát triển vào năm 2020, cần thiết phải xây dựng Đề án phát triển du lịch tỉnh Lào Cai giai đoạn 2016 - 2020.

II. THỰC TRẠNG PHÁT TRIỂN DU LỊCH TỈNH LÀO CAI GIAI ĐOẠN
2011 - 2015

1. Kết quả đạt được

Với lợi thế so sánh đặc biệt có cửa khẩu quốc tế thông thương với vùng Tây Nam, Trung Quốc và tiềm năng du lịch phong phú, Lào Cai đang dần trở thành điểm du lịch hấp dẫn bậc nhất khu vực và từng bước khẳng định vai trò, vị trí trong nền kinh tế của tỉnh. Giai đoạn 2010 - 2015, tốc độ tăng trưởng khách bình quân đạt trên 10%. Công tác quản lý nhà nước về du lịch được quan tâm và tăng cường. Quy hoạch du lịch, quy hoạch đô thị du lịch đã và đang được xây dựng theo hướng phân vùng các

II. MỤC TIÊU ĐỀ ÁN

1. Mục tiêu tổng quát

Xây dựng Lào Cai trở thành một trong những điểm đến du lịch hấp dẫn nhất của vùng Tây Bắc, là một trong những trọng điểm du lịch của Việt Nam, là một trung tâm du lịch lớn của Việt Nam và Đông Nam Á.² Xây dựng Sa Pa trở thành khu du lịch quốc gia, quốc tế giàu bản sắc, hiện đại. Chú trọng hợp tác trong nước và quốc tế về du lịch; ưu tiên hợp tác kết nối du lịch biển của Việt Nam với Sa Pa và vùng Tây Nam (Trung Quốc).³

Phấn đấu đến năm 2020, Lào Cai trở thành tỉnh phát triển của vùng Tây Bắc⁴, du lịch Lào Cai phát triển đột phá, cơ bản trở thành ngành kinh tế có vị trí quan trọng trong cơ cấu khối dịch vụ cùng hệ thống cơ sở hạ tầng du lịch đồng bộ, sản phẩm chất lượng cao, đa dạng, có thương hiệu, duy trì và phát huy được những nét đẹp của văn hóa dân tộc; bền vững với môi trường tự nhiên.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2020

- Về lượng khách: Tổng lượt khách đến Lào Cai đạt trên 4,5 triệu lượt⁵ khách trong đó khách quốc tế chiếm 35% tổng lượt khách.

- Về doanh thu: doanh thu du lịch năm 2020 đạt trên 18.000 tỷ đồng.

- Tổng số cơ sở lưu trú: 1.300 cơ sở với trên 16.000 phòng (Trong đó: Khách sạn từ 3 sao trở lên chiếm trên 5.500 phòng; các khách sạn 1- 2 sao chiếm trên 10.000 phòng, ngoài ra còn có trên 1.000 phòng của một số loại hình lưu trú đặc biệt khác như: resort, bunggalow, homestay...)

- Số ngày lưu trú bình quân: 3 ngày.

- Mức chi tiêu bình quân: 1.350.000 đồng.

- Tuyên, điểm được xếp hạng: 28 tuyến điểm.

- Lao động: 33.000 lao động; trong đó 12.000 lao động trực tiếp, 21.000 lao động gián tiếp; trên 70%, số lao động trong hoạt động du lịch được đào tạo các kỹ năng nghề; 50% được đào tạo ngoại ngữ.

(Có phụ biểu số 02 kèm theo)

III. NHIỆM VỤ

² Quyết định số 1636/QĐ-TTg ngày 22/9/2015 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Lào Cai đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 [Trang 3]

³ Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ Tỉnh Lào Cai lần thứ XV nhiệm kỳ 2105 - 2020 [Trang 5]

⁴ Quyết định số 1636/QĐ-TTg ngày 22/9/2015 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Lào Cai đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 [Trang 2]

⁵ Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ Tỉnh Lào Cai lần thứ XV nhiệm kỳ 2105 - 2020 [Trang 4]

1. Phát huy vai trò là trung tâm kết nối tour, tuyến du lịch

- Kết nối Lào Cai với các tỉnh phía Bắc thông qua hợp tác đa phương:

+ Lào Cai - Yên Bái - Phú Thọ: Khai thác, phát triển du lịch tâm linh dọc sông Hồng.

+ Lào Cai - Hà Nội - Quảng Ninh - Ninh Bình: Khai thác, phát triển, kết nối du lịch núi với du lịch biển, du lịch văn hóa vùng cao với vùng đồng bằng Bắc bộ.

+ Lào Cai - Yên Bái - Phú Thọ - Hà Giang - Lai Châu - Điện Biên - Sơn La - Hòa Bình: Khai thác tuyến du lịch vòng cung Tây Bắc với các sản phẩm du lịch trải nghiệm văn hóa, dã ngoại, leo núi...

- Kết nối với các trung tâm du lịch lớn của Việt Nam để khai thác các loại hình du lịch mua sắm, du lịch nghỉ dưỡng núi cao cấp, du lịch biển...

- Kết nối với các điểm du lịch của một số quốc gia: Với tỉnh Vân Nam - Trung Quốc, Thành phố Luang Prabang - Lào, Chiang Mai - Thái Lan để phát triển các sản phẩm du lịch chuyên biệt (Ruộng bậc thang, chợ đêm, du lịch xe tự lái...)

2. Xây dựng và hoàn thiện các quy hoạch, chiến lược

- Xây dựng và hoàn thiện các quy hoạch: Quy hoạch phát triển du lịch tỉnh; quy hoạch xây dựng Sa Pa trở thành Khu du lịch quốc gia; quy hoạch đô thị du lịch Sa Pa.

- Xây dựng Quy hoạch điểm du lịch quốc gia thành phố Lào Cai.

- Xây dựng quy hoạch du lịch tổng thể phát triển du lịch Bắc Hà; Bát Xát.

- Xây dựng và hoàn thiện chiến lược quảng bá thương hiệu Sa Pa-Fansipan.

3. Phát triển dịch vụ và sản phẩm du lịch

3.1. Phát triển dịch vụ

- Khai thác quần thể khu du lịch dịch vụ và vui chơi giải trí cấp treo Fansipan (Sa Pa) gắn với du lịch tâm linh và đầu tư mới các dịch vụ lưu trú cao cấp từ 3-5 sao với trên 2.500 phòng; tập trung khai thác du lịch sinh thái Thác Tình yêu (Sa Pa).

- Phát triển các khu du lịch sinh thái nghỉ dưỡng cao cấp tại Sa Pa như: Cầu Mây MereureSaPa Resort và S.Pa; Làng Núi Sa Pa-Resort Lao Chải; The Manor Bitexco; Thung lũng vàng; Sa Pa Eco; Trường Giang; Accor; Vin Group; Lạc Hồng; Suối Hoa...

- Phát triển các khu vui chơi, giải trí cao cấp, trung tâm mua sắm ở Thành phố Lào Cai; sân golf ở xã Bản Qua (Bát Xát), Gia Phú (Bảo Thắng); các khu du lịch sinh thái gắn với nông nghiệp ở Sa Pa, Bắc Hà và hệ thống siêu thị, chuỗi cửa

hàng giới thiệu, bán các sản vật đặc trưng của địa phương tại Thành phố Lào Cai và các huyện phát triển du lịch.

3.2. Phát triển sản phẩm du lịch

3.2.1. Phát triển các dòng sản phẩm du lịch trên cơ sở khai thác tài nguyên du lịch ở các địa bàn

a. Huyện Sa Pa

- Xây dựng Sa Pa thành khu du lịch nghỉ dưỡng núi tiêu biểu khu vực Đông Nam Á với các sản phẩm du lịch đặc trưng của Sa Pa gắn với thế mạnh tài nguyên của địa phương: Vườn quốc gia Hoàng Liên và quần thể du lịch cáp treo Fansipan, ruộng bậc thang, bãi đá cổ, hang động Tả Phìn, khai thác Lễ hội hoa Đỗ Quyên, hoa Anh Đào, Hoa Lan; Lễ hội Băng tuyết; ...

- Xây dựng làng văn hóa dân tộc Ý Linh Hồ và các điểm du lịch đại diện cho dân tộc Giáy, Dao, Mông, Xa Phó, Tày ở khu vực thung lũng Mường Hoa, Thanh Phú, Bản Dền gắn với bảo tồn văn hóa, nghề thủ công truyền thống (chạm khắc bạc; rèn, đúc; thêu dệt thổ cẩm; thảo dược; lễ hội truyền thống ...); duy trì tổ chức các hoạt động văn hóa dân gian tại thị trấn Sa Pa vào các ngày cuối tuần và các dịp nghỉ lễ, tết.

- Đầu tư, nâng cấp Nhà trưng bày khu chạm khắc đá cổ Sa Pa.

- Mở rộng phạm vi các tuyến phố đi bộ tại thị trấn và các tuyến du lịch dã ngoại tham quan bản làng (thung lũng Mường Hoa, Sa Pa - Tả Phìn, Sâu Chua – Hầu Thào...).

- Đầu tư xây dựng “Công viên Thực vật” nhằm giới thiệu đa dạng sản phẩm du lịch sinh thái Vườn Quốc gia Hoàng Liên.

- Xây dựng Đan Viện Tả Phìn thành bảo tàng lịch sử và điểm dừng chân ngắm cảnh trên tuyến đường Sa Pa - Tả Phìn phục vụ khách du lịch.

- Tổ chức xây dựng chợ đêm Sa Pa họp vào tối thứ 7 hàng tuần và tổ chức sắp xếp, quy hoạch lại Khu chợ ẩm thực tại Sa Pa, đáp ứng nhu cầu của du khách đồng thời tạo không gian để bà con dân tộc thiểu số được bán hàng nhằm giảm thiểu tình trạng bán hàng rong và đeo bám khách du lịch.

b. Thành phố Lào Cai

- Chú trọng phát triển du lịch dịch vụ trên cơ sở phát huy những tiềm năng, lợi thế từ Quần thể di tích Đền Thượng, Cửa khẩu quốc tế, dịch vụ dọc sông Hồng, Casino. Thu hút đầu tư xây dựng trung tâm vui chơi, giải trí Bắc Cường; công viên Trung tâm gắn với di tích đền Đồi Cô, suối nước nóng Bình Minh; tổ hợp Trung tâm Thương mại, phố thương mại thành phố Lào Cai.

- Tập trung tạo ra các điểm mua sắm, phố mua sắm thu hút khách nhất là ở phố gần Ga Lào Cai, chợ Cốc Lếu, chợ Phố Mới... Tổ chức khai thác hình thức “Chợ đêm” theo mô hình chợ đêm ở Nha Trang hoặc Chiềng Mai (Thái Lan) để hình thành dãy phố ẩm thực, phố chuyên bán hàng lưu niệm, hàng đặc sản cho khách du lịch ở khu vực bờ Kè sông Hồng; Khai thác phát triển sản phẩm du lịch chè sinh thái tại Bắc Cường...

- Xây dựng Nhà Bảo tàng tinh thành điểm tham quan, du lịch.

c. Huyện Bắc Hà

- Tổ chức các phiên chợ vùng cao thành điểm du lịch hấp dẫn du khách (chợ Cốc Ly - Thứ 3; chợ Bắc Hà - Chủ nhật; chợ Lùng Phình).

- Khai thác du lịch vùng lòng hồ Cốc Ly và đập thủy điện Bắc Hà, đầu tư hang động Tả Van Chư, Hồ Na Cồ, Dinh Hoàng A Tướng và Thung lũng hoa Thái Giàng Phố nhằm hình thành chuỗi sản phẩm du lịch đặc thù phục vụ khách du lịch.

- Nâng cấp Lễ hội đua ngựa Bắc Hà thành sự kiện thường niên với những hoạt động hỗ trợ hấp dẫn gắn với văn hóa bản địa: Lễ hội mận Tam Hoa, lễ hội rượu và các hoạt động giao lưu văn hóa giữa khách du lịch và cộng đồng.

d. Huyện Bát Xát

- Xây dựng điểm dừng chân tại thôn Choản Thèn ngắm cảnh Ruộng bậc thang Thè Pá xã Y Tý và xã Ngải Thầu, điểm dừng chân ngắm cảnh Lũng Pô.

- Đầu tư phát triển du lịch cộng đồng tại cụm xã Tây Bắc của huyện Bát Xát gắn với văn hóa đặc trưng của địa phương: Y Tý (Hà Nhì), Dền Sáng (Dao), Sáng Ma Sáo (Mông) và Mường Hum (Giáy).

- Xây dựng một số chương trình du lịch thể thao độc đáo: Giải đua xe đạp vượt núi quốc tế theo cung đường TP Lào Cai - Bát Xát - Y Tý - Bản Khoang - Sa Pa; tuyến leo núi chinh phục đỉnh Bạch Mộc Lương Tử và đỉnh Nhũ Cù San; tuyến dã ngoại tham quan làng bản khu vực Bản Xèo, Nậm Pung, Sáng Ma Sáo, Dền Thàng và Mường Hum.

- Xây dựng Khu bảo tồn thiên nhiên Bát Xát gắn với phát triển du lịch sinh thái, cộng đồng trong khu vực.

e. Huyện Bảo Yên

- Phát triển tuyến du lịch tâm linh: Đền Phúc Khánh – Đền Bảo Hà.

- Đầu tư, xây dựng và hình thành làng du lịch cộng đồng người dân tộc thiểu số ở Long Khánh và Nghĩa Đô.

3.2.2. Khai thác các sản phẩm du lịch đặc thù

a. Khai thác các di tích, di sản và danh thắng thành sản phẩm du lịch

- Sản phẩm du lịch tâm linh khu vực quần thể du lịch cáp treo Fansipan và thị trấn Sa Pa, huyện Sa Pa; quần thể di tích Đền Thượng, Đền Mẫu, Đền Quan, Đền Cẩm, Đền Đồi Cô (TP Lào Cai); Đền Mẫu Thượng, Đền Mẫu, Đền Hoàng Phố (Sa Pa); Đền Trung Đô, Đền Bắc Hà (Bắc Hà); Đền Bảo Hà, đền Phúc Khánh (Bảo Yên); Đền cô Tân An và Đền Chiềng Ken (Văn Bàn) kết nối với hệ thống các đền dọc Sông Hồng của các tỉnh Yên Bái và Phú Thọ.

- Sản phẩm du lịch lịch sử gắn với các di tích lịch sử - văn hóa: Dinh thự Hoàng A Tường, Đền Trung Đô (Bắc Hà), Đồn Phố Lu (Bảo Thắng), Đồn Phố Ràng, Di tích chiến thắng Nghĩa Đô, Khu căn cứ cách mạng Việt Tiến, Thành cổ Nghị Lang (Bảo Yên); khu di tích cách mạng Cam Đường (Thành phố Lào Cai)...

- Sản phẩm du lịch ngắm cảnh gắn với các di tích danh thắng: Ruộng bậc thang (Sa Pa và Bát Xát), động Mường Vi (Bát Xát), động Thiên Long (Bắc Hà), núi Hàm Rồng (Sa Pa), Bãi đá cổ (Sa Pa).

b. Phát triển sản phẩm du lịch chợ phiên

Khai thác hệ thống chợ phiên vùng cao tại các huyện Bát Xát, Bắc Hà, Si Ma Cai và Mường Khương với điểm nhấn là văn hóa ẩm thực, sản vật vùng cao.

c. Phát triển du lịch cộng đồng

Xây dựng điểm du lịch cộng đồng của các dân tộc: Giáy, Dao, Mông, Tày, Nùng, Hà Nhì tại các huyện: Sa Pa, Bắc Hà, Bát Xát và Bảo Yên.

d. Phát triển sản phẩm nông nghiệp - làng nghề, chuyên đề

- Phát triển các sản vật địa phương như: thổ cẩm, rượu, tương ớt, gạo, lạp sườn, thịt treo, quýt, dứa, đào, lê, mận và chè... thành các sản phẩm du lịch có thương hiệu và là đặc sản, thương hiệu của Lào Cai.

- Phát triển nghề và làng nghề thủ công truyền thống: dệt và thêu thổ cẩm tại các huyện Văn Bàn, Sa Pa, Si Ma Cai và Bắc Hà; nghề sản xuất mây tre đan tại các huyện: Sa Pa, Bảo Yên, Văn Bàn; mở rộng sản xuất và đầu tư mới các cơ sở chế biến rượu đặc sản như: Sim San, Nậm Pung, Thanh Kim, Cốc Ngù, Làng Mới...⁶.

- Xây dựng các sản phẩm du lịch chuyên đề về Hoa: Mùa hoa tam giác mạch (Bắc Hà, Si Ma Cai), hoa Đỗ Quyên (Khu bảo tồn thiên nhiên Bát Xát và VQG Hoàng Liên), thung lũng hoa Thái Giàng Phố (Bắc Hà).

4. Phát triển nguồn nhân lực.

⁶ Quyết định số 1636/QĐ-TTg ngày 22/9/2015 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Lào Cai đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 [Trang 6]

4.1. Tổ chức điều tra, đánh giá tính khả thi nhằm xây dựng hệ thống đào tạo theo nhu cầu xã hội.

4.2. Xây dựng mạng lưới đào tạo du lịch tại tỉnh Lào Cai.

- Khuyến khích các trường, các trung tâm đào tạo nghề mở thêm mã ngành về du lịch và các hình thức đào tạo khác: liên thông, đào tạo từ xa, liên kết đào tạo.

- Chú trọng đào tạo các kỹ năng nghề theo tiêu chuẩn nghề du lịch Việt Nam (VTOS) đối với các đơn vị kinh doanh du lịch.

4.3. Tổ chức đào tạo, tập huấn trong hoạt động du lịch:

- Tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ cho 200 lượt cán bộ quản lý nhà nước về du lịch.

- Đào tạo, nâng cao trình độ ngoại ngữ (tiếng Anh) cho 100 lượt người là cán bộ trong các cơ quan, đơn vị có liên quan đến phục vụ khách du lịch như (Biên phòng, hải quan, kiểm dịch y tế, chi cục an toàn vệ sinh thực phẩm...);⁷ 500 lượt người dân tộc thiểu số tại các thôn, xã phát triển du lịch.

- Tập huấn, nâng cao kỹ năng, kiến thức về du lịch cộng đồng cho trên 500 lượt người tại các điểm du lịch cộng đồng và 20 đào tạo viên.

- Tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ và kỹ năng hướng dẫn du lịch cho 500 hướng dẫn viên và 500 thuyết minh viên du lịch.

- Tập huấn nâng cao nhận thức thức du lịch, nghiệp vụ du lịch, kỹ năng giao tiếp, phục vụ và các kiến thức cơ bản về các di tích, danh thắng cho 300 lái xe, nhân viên phục vụ trên xe vận chuyển khách du lịch; 200 lái xe taxi, 300 xe ôm và người bán hàng.

- Tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực quản lý cho 500 lượt người là lãnh đạo quản lý đơn vị kinh doanh dịch vụ du lịch.

5. Xúc tiến- quảng bá du lịch

5.1. Triển khai thực hiện đề án Năm du lịch quốc gia 2017⁸; Xây dựng bộ công cụ nhận diện thương hiệu du lịch Lào Cai (biểu tượng, khẩu hiệu).

5.2. Xây dựng Nhà du lịch Bắc Hà theo mô hình Nhà du lịch Sa Pa. Xây dựng các quầy cung cấp thông tin du lịch lưu động tại thành phố Lào Cai, Bắc Hà và nhà du lịch vệ tinh tại một số thôn bản du lịch trọng điểm;

⁷ Báo cáo Nghiên cứu khả thi dự án PTCS hạ tầng du lịch hỗ trợ tăng trưởng toàn diện tiểu vùng Mê Kông mở rộng (Bộ VHTTDL)

⁸ Theo công văn số: 8609/VPCP-KGVX ngày 26/11/2010 của Văn phòng Chính phủ về tổ chức Năm du lịch quốc gia tại một số tỉnh thành phố giai đoạn 2012-2017.

5.3. Tổ chức xúc tiến và giới thiệu điểm đến Lào Cai ở trong nước (Quảng Ninh, Đà Nẵng, Cà Mau...) và nước ngoài (Lào, Trung Quốc, Nhật Bản, Hàn Quốc, Pháp, Mỹ, Thụy Điển, Đức ...)

5.4. Tham gia, tổ chức gian hàng trưng bày về Du lịch Lào Cai tại các Hội chợ trong nước và quốc tế như: Hội chợ thương mại quốc tế Việt – Trung (Trung- Việt), Hội chợ du lịch quốc tế tại Hà Nội (VITM), Hội chợ du lịch quốc tế tại thành phố Hồ Chí Minh (ITE), Hội chợ du lịch quốc tế Côn Minh – Trung Quốc, Hội chợ du lịch quốc tế tại các nước Đông Nam Á...

5.5. Tổ chức quảng bá du lịch Lào Cai qua các hình thức: phương tiện truyền thông (truyền hình, báo chí, internet); biển quảng cáo tấm lớn; quảng cáo qua màn hình Led tại TP. Lào Cai.

5.6. Tiếp đón, làm việc với đoàn xúc tiến du lịch, các doanh nghiệp lữ hành, đoàn cơ quan báo chí truyền thông trong và ngoài nước đến Lào Cai khảo sát điểm đến, dịch vụ và sản phẩm du lịch.

5.7. Tổ chức hội nghị, hội thảo về xúc tiến đầu tư du lịch Lào Cai, đẩy mạnh marketing điện tử về xúc tiến thu hút đầu tư du lịch.

5.8. Tăng cường hợp tác, liên kết trong nước, khu vực, quốc tế về quảng bá, xúc tiến du lịch.

5.9. Phát hành các ấn phẩm du lịch (bộ công cụ quảng bá) bằng nhiều hình thức, chất liệu khác nhau. Nghiên cứu xây dựng sa bàn đặt tại Trung tâm Thông tin và xúc tiến du lịch.

6. Đầu tư cơ sở hạ tầng

6.1. Phát triển hạ tầng du lịch

Nâng cấp tuyến quốc lộ, tỉnh lộ, đường tới các trung tâm các xã, đường giao thông nông thôn. Đầu tư hạ tầng viễn thông, công nghệ thông tin, cấp điện, cấp nước, sinh hoạt đến các thôn, bản⁹;

- Triển khai dự án cải tạo, nâng cấp tuyến đường Sa Pả - Tả Phìn – Bản Khoang, huyện Sa Pa;

- Triển khai xây dựng Trung tâm giao lưu văn hóa và thông tin du lịch Lào Cai, phường Phố Mới, thành phố Lào Cai;

- Lập dự án cải tạo, nâng cấp các tuyến đường du lịch: Tả Phìn - Ô Quý Hồ, Cát Cát - Ý Linh Hồ - Lao Chải San II, tuyến Hầu Chư Ngài - Thào Hồng Dín -

⁹ Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ Tỉnh Lào Cai lần thứ XV nhiệm kỳ 2105 - 2020 [Trang 5]

Tỉnh lộ 152, tuyến Hòa Sứ Pán 2 - Lếch Mông - Lếch Dao thuộc huyện Sa Pa; xây dựng cầu Nậm Thố thuộc dự án đường du lịch Lầu Thí Ngài – Bản Phố và Thái Giàng Phố - Nậm Thố - Sán Sả Hồ huyện Bắc Hà;

- Tu bổ, tôn tạo di tích lịch sử kiến trúc nghệ thuật Hoàng A Tường thị trấn Bắc Hà, huyện Bắc Hà; tu bổ, sửa chữa di tích lịch sử Đền Trung Đô xã Bảo Nhai, Bắc Hà, huyện Bắc Hà.

6.2. Xây dựng các điểm nghỉ, trạm dừng chân, nhà vệ sinh công cộng phục vụ khách du lịch đạt chuẩn¹⁰

- Xây dựng 05 điểm dừng chân tổng hợp gồm: bãi đỗ xe, điểm ngắm cảnh, biển chỉ dẫn về du lịch, nhà vệ sinh công cộng tại các điểm du lịch (02 Sa Pa; 02 Bát Xát; 01 Bắc Hà);

- Xây dựng hệ thống nhà vệ sinh công cộng đạt chuẩn trên các khu, tuyến, điểm du lịch ở Sa Pa, Bắc Hà, Bát Xát và Thành phố Lào Cai.

- Đầu tư, xây dựng hệ thống thu gom và xử lý rác thải tại các điểm du lịch và các Huyện, Thành phố phát triển mạnh về dịch vụ du lịch.

7. Xây dựng các dự án thành phần

7.1. Dự án phát triển du lịch cộng đồng gắn với xây dựng nông thôn mới tỉnh Lào Cai giai đoạn 2016 – 2020.

7.2. Dự án phát triển dịch vụ và sản phẩm du lịch Lào Cai giai đoạn 2016 - 2020.

7.3. Dự án phát triển hệ thống hạ tầng phục vụ du lịch.

7.4. Dự án nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về du lịch.

7.5. Dự án phát triển nguồn nhân lực du lịch.

7.6. Dự án Thông tin, xúc tiến và quảng bá du lịch tỉnh Lào Cai giai đoạn 2016 - 2020.

7.7. Dự án phát triển tiểu thủ công nghiệp và làng nghề gắn với sản xuất đồ lưu niệm phục vụ du lịch.

(Có phụ biểu số 06 kèm theo)

IV. NHU CẦU VỐN

1. Tổng kinh phí cần thực hiện đề án: 17.781,4 tỷ đồng

2. Nguồn vốn:

- Đầu tư ngân sách địa phương: 26 tỷ đồng

¹⁰ Theo Quyết định số 225/QĐ-TCDL ngày 08/05/2012 của Tổng cục Trưởng Tổng cục Du lịch ban hành quy định tạm thời về tiêu chuẩn nhà vệ sinh công cộng phục vụ khách du lịch và kế hoạch triển khai.

- Vốn sự nghiệp NSDP: 94 tỷ đồng
- Chương trình mục tiêu quốc gia: 0 tỷ đồng
- Ngân sách Trung ương hỗ trợ có mục tiêu: 192 tỷ đồng
- Vốn vay ODA: 165 tỷ đồng
- Vốn đầu tư của các doanh nghiệp: 4.184 tỷ đồng
- Vốn nhân dân đóng góp: 3.458 tỷ đồng
- Vốn tín dụng: 9.642 tỷ đồng
- Vốn khác: 20 tỷ đồng

(Có phụ biểu số 04 và số 05 kèm theo)

V. GIẢI PHÁP

1. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức của xã hội về phát triển du lịch

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền các chủ trương, chính sách phát triển du lịch của Đảng, Nhà nước trên các phương tiện thông tin đại chúng, qua hoạt động cổ động trực quan, lưu động về phát triển du lịch Lào Cai theo hướng bền vững, đảm bảo an ninh quốc phòng.

- Tuyên truyền, phổ biến sâu rộng, vận động nhân dân tự giác và tích cực tham gia giữ gìn vệ sinh môi trường, giữ gìn cảnh quan, an ninh trật tự, thực hiện ứng xử văn minh trong du lịch.

- Phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và của toàn dân để phát triển ngành du lịch Lào Cai theo hướng nhanh, mạnh, bền vững.

2. Giải pháp về quản lý nhà nước và phát triển nguồn nhân lực du lịch

- Triển khai các quy hoạch du lịch đã được phê duyệt đảm bảo có hiệu quả, chặt chẽ, nhất quán và mang lại tác động lớn thông qua hoạt động khai thác nguồn tài nguyên du lịch, nguồn nhân lực và nguồn vốn đầu tư.

- Thực hiện các giải pháp quản lý nhà nước để chấn chỉnh nạn chèo kéo, đeo bám khách, tăng giá dịch vụ tại các thời điểm nghỉ lễ, tết và các dịp tổ chức lễ hội...

- Xây dựng bộ quy tắc ứng xử văn minh trong du lịch, thực hiện gắn văn minh đô thị và văn minh du lịch, nhằm nâng cao nhận thức của toàn hệ thống chính trị, tổ chức - cá nhân kinh doanh và người dân trong ứng xử đối với du khách, tạo môi trường du lịch tốt, an toàn, thân thiện đối với du khách khi đến với Lào Cai.

- Tăng cường công tác quản lý Nhà nước trong lĩnh vực du lịch hướng tới mục tiêu chuyên nghiệp; đẩy mạnh tuyên truyền để toàn xã hội vào cuộc thông qua

việc xây dựng môi trường văn minh, lịch sự trong hoạt động quản lý và kinh doanh du lịch, chỉ thị thực hiện “Phương châm hành động” trong ngành du lịch: Thân thiện, chuyên nghiệp, an toàn, chất lượng.

- Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý du lịch; phát triển du lịch gắn với nông thôn mới và phát triển du lịch cộng đồng.

- Chú trọng công tác đào tạo hướng dẫn viên, thuyết minh đạt chuẩn có trình độ nhận thức, hiểu biết rộng, chu đáo, thân thiện. Phát huy vai trò của Trung tâm Thông tin và xúc tiến du lịch, Hiệp hội Du lịch trong công tác quản lý, điều tiết tour, tuyển trong và ngoài tỉnh, kết nối với tỉnh Vân Nam (Trung Quốc).

3. Xây dựng các cơ chế, chính sách, thu hút đầu tư, quản lý nhà nước

- Ban hành Quy chế quản lý đối với các khu, điểm du lịch về an toàn giao thông, trật tự xã hội.

- Xây dựng các cam kết về quản lý liên ngành trong vấn đề cấp phép đầu tư xây dựng các công trình thủy điện, cáp treo, cấp phép xây dựng các công trình công cộng, công trình cá nhân tại các khu di tích, danh thắng có giá trị về văn hóa, lịch sử... nhằm đảm bảo phát triển du lịch phải đảm bảo tính bền vững.

- Xây dựng quy chế về quản lý các tuyến, điểm du lịch đã được công nhận, có cơ chế giao các doanh nghiệp đầu tư, khai thác các điểm, tuyến du lịch mới để phát huy hiệu quả của các tuyến, điểm du lịch đã được công nhận.

- Xây dựng chính sách phù hợp nhằm thu hút khách du lịch Trung Quốc. Tuân thủ và tăng cường cường chế theo các quy định hiện hành của pháp luật Việt Nam, các Hiệp định và các văn bản song phương đã được ký kết giữa Việt Nam và Trung Quốc.¹¹

- Xây dựng chính sách khuyến khích thu hút đầu tư trong lĩnh vực du lịch, kêu gọi các nhà đầu tư lớn, có đủ uy tín, có đủ năng lực, đảm bảo hiệu quả xã hội, trong đó người dân địa phương tham gia hoạt động du lịch phải được hưởng lợi nhiều nhất (gắn với vấn đề tạo việc làm, nâng cao thu nhập, giảm nghèo..).

- Nghiên cứu xây dựng chính sách khoán thu, tăng thu cho ngân sách, gắn việc thu phí bảo vệ môi trường với vé tham quan du lịch.

- Đề xuất xây dựng 02 chính sách mới (chi tiết tại biểu 03):

+ Xây dựng chính sách đầu tư phát triển sản phẩm du lịch đặc trưng vùng, có sức cạnh tranh khu vực và quốc tế.

¹¹ Quyết định số 1636/QĐ-TTg ngày 22/9/2015 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Lào Cai đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 [Trang 13]

+ Xây dựng chính sách phát triển nguồn nhân lực du lịch.

4. Giải pháp về tổ chức bộ máy

Xây dựng Đề án thành lập Sở Du lịch Lào Cai trên cơ sở tách từ Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch. Mục tiêu đến năm 2018, đề án thành lập Sở Du lịch sẽ được chính phủ phê duyệt; đến năm 2020 bộ máy quản lý về du lịch ở cấp huyện, thành phố cơ bản được hoàn thiện đối với các huyện phát triển du lịch: Sa Pa, Bắc Hà, Bảo Yên, Bát Xát và thành phố Lào Cai.

5. Chủ động hội nhập và tăng cường liên kết, hợp tác phát triển

- Chủ động hợp tác phát triển du lịch với các tổ chức quốc tế: Vùng Aquitaine (Cộng hoà Pháp), ADB, KOICA, JICA trong lập quy hoạch, xây dựng mô hình và phát triển sản phẩm du lịch.

- Liên kết với các Đại sứ quán Việt Nam ở nước ngoài và tham gia Hội chợ du lịch để tăng cường quảng bá du lịch.

- Tăng cường hợp tác quảng bá, xúc tiến và phát triển sản phẩm du lịch 8 tỉnh Tây Bắc mở rộng và các tỉnh thành trong cả nước, các nhà đầu tư tiềm năng, đặc biệt ưu tiên hợp tác kết nối du lịch biển của Việt Nam với Sa Pa và vùng Tây Nam (Trung Quốc).

- Lựa chọn thuê tư vấn thực hiện các quy hoạch trọng điểm: Quy hoạch khu du lịch Quốc gia Sa Pa; Quy hoạch điểm du lịch quốc gia thành phố Lào Cai; Quy hoạch đô thị du lịch Sa Pa; Quy hoạch đô thị du lịch Bắc Hà.

- Đẩy mạnh liên kết phát triển sản phẩm du lịch ruộng bậc thang: Mù Cang Chải của Yên Bái; Sa Pa, Bát Xát của Lào Cai; Nguyên Dương của Vân Nam Trung Quốc.

- Duy trì, đẩy mạnh hợp tác trong khuôn khổ "Hai hành lang, một vành đai".

6. Giải pháp về huy động nguồn lực thực hiện đề án

- Tăng cường đầu tư kinh phí từ ngân sách nhà nước kết hợp với huy động các nguồn vốn nhất là kinh phí từ ngoài ngân sách, trong đó:

+ Nguồn ngân sách: Nhà nước đầu tư mang tính chất tổng thể, đồng bộ; thực hiện các chương trình xúc tiến quảng bá mang tầm cỡ quốc gia, quốc tế; đầu tư hạ tầng giao thông và một phần của các khóa đào tạo, bồi dưỡng liên quan đến con em, cán bộ là người dân tộc thiểu số đang làm việc trong lĩnh vực du lịch.

+ Nguồn ngoài ngân sách cần tập trung cho việc đào tạo nghiệp vụ trong các đơn vị kinh doanh du lịch; đầu tư cơ sở vật chất chuyên ngành (có cơ chế khuyến khích các tổ chức, cá nhân đầu tư khách sạn từ 3 sao trở lên); khai thác phát triển các sản phẩm du lịch mới và các hàng lưu niệm đặc trưng để phục vụ khách du lịch.

- Cần thực hiện việc lồng ghép nhiều chương trình, dự án, đề án để tăng nguồn lực đầu tư thực hiện kế hoạch như: Các nguồn vốn ODA, FDI; chương trình hạ tầng du lịch, các dự án phi chính phủ... để thực hiện nhiệm vụ kế hoạch đề ra.

VI. HIỆU QUẢ ĐỀ ÁN

Thông qua hoạt động du lịch, quảng bá hình ảnh của Lào Cai trong nước và quốc tế, thu hút đầu tư; chuyển dịch cơ cấu kinh tế, phát triển dịch vụ, tạo sự phát triển đột phá để tăng trưởng kinh tế, đến năm 2020 doanh thu từ du lịch đạt 18.000 tỷ đồng. Tăng thu cho ngân sách địa phương trong lĩnh vực du lịch dịch vụ.

Phát huy giá trị di sản, bản sắc văn hóa, phát triển nghề thủ công truyền thống, giữ gìn môi trường, cảnh quan thiên nhiên...

Nâng cao dân trí, cải thiện đời sống vật chất, tinh thần, tạo thêm nhiều việc làm cho người dân địa phương, góp phần xóa đói giảm nghèo.

Cùng với các ngành kinh tế, xã hội khác tạo động lực thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Lào Cai lần thứ XV.

Phần thứ ba

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

I. LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO ĐỀ ÁN

Tập thể Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, thường xuyên, trực tiếp là các đồng chí Thường trực Tỉnh ủy.

II. TRIỂN KHAI ĐỀ ÁN

1. Ban cán sự Đảng UBND chỉ đạo

1.1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với các cấp, các sở, ban ngành liên quan triển khai thực hiện các nội dung của Đề án.

Đề xuất, tham mưu cho tỉnh các cơ chế, chính sách mới về lĩnh vực liên quan Hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của đề án.

1.2. Các cơ quan, ban, ngành chức năng căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ phối hợp với cơ quan chủ trì thực hiện:

- **Sở Kế hoạch và Đầu tư phối hợp Sở Tài chính** cân đối bố trí nguồn lực bảo đảm thực hiện Đề án và các dự án có hiệu quả, cấp phát, giám sát và quyết toán các nguồn ngân sách cho các nội dung của Đề án. Nghiên cứu các cơ chế, chính sách liên quan tới du lịch, quản lý giá du lịch, thu vé thăm quan du lịch...

- **Sở Giao thông Vận tải** tăng cường công tác quản lý phương tiện vận tải hành khách, bảo đảm nâng cao chất lượng dịch vụ vận tải; chủ trì, phối hợp với các cấp, các ngành phát triển hệ thống hạ tầng giao thông trên địa bàn. Chủ trì xây dựng và thực hiện dự án thành phần về phát triển hệ thống hạ tầng phục vụ du lịch.

- **Công an tỉnh** xây dựng quy chế phối hợp quản lý tốt các hoạt động tạm trú và trật tự an ninh trên địa bàn.

- **Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Ban Quản lý kinh tế cửa khẩu, Cục Hải quan tỉnh** phối hợp giải quyết các thủ tục xuất nhập cảnh nhanh gọn, văn minh, lịch sự cho khách du lịch. Phối hợp trong công tác quản lý khách du lịch.

- **Sở Công thương** triển khai thực hiện cơ chế, chính sách ưu đãi, khuyến khích, hỗ trợ sản xuất, kinh doanh các ngành nghề tiểu – thủ công nghiệp đối với đồng bào dân tộc tại các điểm phát triển du lịch cộng đồng. Chủ trì xây dựng và thực hiện dự án thành phần về phát triển Tiểu thủ công nghiệp và làng nghề gắn với sản xuất đồ lưu niệm phục vụ du lịch. Phối hợp Sở Văn hóa, Thể thao và du lịch trong việc quản lý, giám sát việc khai thác khoáng sản, thủy điện không để ảnh hưởng đến di tích, di sản văn hóa.

- **Sở Nội vụ** chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, TT&DL xây dựng, hoàn thiện Đề án thành lập Sở Du lịch tỉnh Lào Cai trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo tiến độ của Đề án.

- **Sở Tài nguyên - Môi trường** phối hợp hướng dẫn xây dựng quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất cho các dự án phát triển du lịch. Chủ trì việc đánh giá tác động môi trường cho các dự án phát triển du lịch. Triển khai, giám sát các chương trình và hoạt động bảo vệ môi trường và tài nguyên du lịch tự nhiên tại địa phương.

- **Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn** chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, TT&DL quy hoạch và phát triển các sản phẩm du lịch nông nghiệp.

- **Sở Xây dựng** hướng dẫn triển khai quy hoạch, tổ chức giới thiệu địa điểm đất phù hợp với quy hoạch các dự án phát triển du lịch.

- Các sở, ngành có liên quan căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ phối hợp với cơ quan thường trực tham mưu các vấn đề liên quan tới thực hiện đề án.

2. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chỉ đạo các cơ quan thông tin đại chúng tổ chức tuyên truyền, phổ biến sâu rộng các nội dung, mục tiêu, nhiệm vụ của Đề án đến đông đảo quần chúng nhân dân nhằm tạo sự thống nhất, đồng tình hưởng ứng trong quá trình tổ chức thực hiện.

3. Các huyện ủy, thành ủy

Thường xuyên quán triệt và lãnh đạo, chỉ đạo cấp ủy, chính quyền địa phương căn cứ vào Đề án phát triển du lịch tỉnh Lào Cai, giai đoạn 2016 – 2020

xây dựng xây dựng đề án, kế hoạch của huyện, thành phố cho phù hợp với yêu cầu thực tiễn của địa phương và mục tiêu, nhiệm vụ của đề án.

4. Chế độ báo cáo

Định kỳ 6 tháng, hằng năm, cơ quan chủ trì có trách nhiệm phối hợp với các đảng bộ trực thuộc, các ban ngành, cơ quan, đơn vị liên quan tổng hợp tình hình báo cáo kết quả triển khai thực hiện Đề án với Tỉnh ủy, Ban cán sự đảng UBND tỉnh; chủ động đề xuất, bổ sung điều chỉnh, bổ sung nhiệm vụ, giải pháp thực hiện Đề án cho phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ thực tế, đảm bảo hoàn thành thắng lợi các mục tiêu nhiệm vụ của Đề án./.

Nơi nhận:

- Bộ Chính trị, Ban Bí thư (Báo cáo);
- Văn phòng và các Ban Đảng TW;
- Bộ tư lệnh Quân khu 2;
- Ban chỉ đạo Tây Bắc;
- TT.Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh;
- Các đ/c Tỉnh ủy viên;
- Các huyện, thành ủy, đảng ủy trực thuộc;
- Các BCS, đảng đoàn trực thuộc;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Lãnh đạo Văn phòng Tỉnh ủy
- Chuyên viên TH, KT-XH;
- Lưu VT - VPTU. *MT*

**T/M BAN CHẤP HÀNH
BÍ THƯ**



Nguyễn Văn Vịnh

KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC GIAI ĐOẠN 2011 - 2015
Kèm theo Đề án: Phát triển Du lịch tỉnh Lào Cai, giai đoạn 2016 - 2020

Số TT	Chỉ tiêu	ĐVT	2011	2012	2013	2014	2015
1	Tổng lượt khách	1.000	890	950	1100	1300	2.000
	Lượt						
	<i>Khách quốc tế</i>	-	390	420	550	600	600
	<i>Khách nội địa</i>		500	530	650	700	1.300
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	900	1042	1371	1640	4.500
3	Việc làm	Người	7800	8000	8150	8300	8500
a)	<i>Trực tiếp</i>	-	3000	3100	3150	3200	3200
b)	<i>Gián tiếp</i>	-	4800	4900	5000	5100	5300
4	Số ngày lưu trú bình quân	Ngày	2,85	2,85	2,9	2,9	2,95
5	Mức chi tiêu của khách bình quân	Nghìn đồng	355	385	430	435	440
6	Số lượng cơ sở lưu trú	Cơ sở	435	440	450	465	480
	<i>Trong đó:</i>						
	- Cơ sở lưu trú đạt 1 sao trở lên	-	40	42	45	50	98
	- Tổng số phòng cơ sở lưu trú đạt 1 sao trở lên	-	1200	1250	1350	1450	1600
	Tổng số Hướng dẫn viên và thuyết minh viên	Người	300	350	370	410	470
	<i>Trong đó:</i>						
	- HDV được cấp thẻ tỉnh Lào Cai	Người	150	170	170	185	200
	- HDV được cấp thẻ theo Luật DL						
	+ HDV nội địa	-	50	55	65	70	90
	+ HDV Quốc tế	-	80	100	110	120	140
	- Thuyết minh viên	-	20	25	25	35	40



CÁC CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH GIAI ĐOẠN 2016 - 2020

Kèm theo Đề án: Phát triển Du lịch tỉnh Lào Cai, giai đoạn 2016 - 2020

Biểu số: 02

Số TT	Chỉ tiêu	ĐVT	2016	2017	2018	2019	2020
1	Tổng lượt khách	1.000 Lượt	2.450	2.950	3.350	3.750	4.500
	<i>Khách quốc tế</i>	-	900	1.050	1.200	1.300	1.575
	<i>Khách nội địa</i>		1.550	1.900	2.150	2.450	2.925
2	Tổng doanh thu	Triệu đồng	5.826	6.771	7.661	8.438	15.000
3	Việc làm	Người	7800	8000	8150	8300	33000
a)	Trực tiếp	-	3000	3100	3150	3200	12000
b)	Gián tiếp	-	4800	4900	5000	5100	21000
4	Số ngày lưu trú bình quân	Ngày	2,5	2,65	2,75	2,9	3
5	Mức chi tiêu của khách bình quân	Ngìn đồng	900	950	1150	1200	1350
6	Số lượng cơ sở lưu trú	Cơ sở	798	890	960	1100	1300
7	Tổng số Hướng dẫn viên và thuyết minh viên	Người	510	570	640	510	570

TỔNG HỢP NHU CẦU VỐN
Thực hiện Đề án số 3: Phát triển Du lịch tỉnh Lào Cai giai đoạn 2016 - 2020

Đơn vị tính: Tỷ đồng

TT	Nội dung	Nhu cầu vốn giai đoạn 2016 -2020										Vốn khác		
		Tổng số	Vốn ngân sách						Trong đó					
			Tổng số	Đầu tư ngân sách ĐP	Vốn sự nghiệp NSDP	Vốn Chương trình mục tiêu quốc gia	NSTW hỗ trợ có mục tiêu	Vốn vay ODA	Đầu tư qua Bộ, ngành Trung ương	Vốn trái phiếu Chính phủ	Vốn doanh nghiệp nhà nước		Vốn đầu tư của các doanh nghiệp tư nhân	Vốn nhân dân đóng góp
	Tổng số:	17.781,40	477,00	26,00	94,00	0,00	192,00	165,00	0,00	0,00	4.184,00	3.458,00	9.642,40	20,00
1	Dự án thành phần 1: Dự án phát triển du lịch cộng đồng gắn với xây dựng nông thôn mới tỉnh Lào Cai giai đoạn 2016 - 2020	12,50	12,50	1,00	11,50	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00
1.1	Đầu tư cơ sở hạ tầng du lịch, cơ sở vật chất du lịch tại các điểm du lịch cộng đồng	4,00	4,00	1,00	3,00									
1.2	Thực hiện công tác xác lập, quảng bá du lịch cộng đồng, tổ chức các tài liệu giới thiệu về tiềm năng ĐLCTB	0,75	0,75		0,75									
1.3	Đào tạo, phát triển nguồn nhân lực phục vụ phát triển DLCTB	0,75	0,75		0,75									
1.4	Bảo vệ tài nguyên môi trường, phát triển du lịch bền vững	3,00	3,00		3,00									
1.5	Nâng cao chất lượng các điểm tham quan, sản phẩm du lịch	4,00	4,00		4,00									
2	Dự án thành phần 2: Dự án phát triển dịch vụ và sản phẩm du lịch Lào Cai giai đoạn 2016 - 2020	17.084,00	5,00	0,00	5,00	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00	4.113,6	3.417,50	9.547,90	0,00

Nhu cầu vốn giải đoạn 2016-2020

Trong đó

TT	Nội dung	Tổng số	Vốn ngân sách															
			Tổng số	Đầu tư ngân sách ĐP	Vốn sự nghiệp NSDP	Vốn Chương trình mục tiêu quốc gia	NSTW hỗ trợ có mục tiêu	Vốn vay ODA	Đầu tư qua Bộ, ngành Trung ương	Vốn trái phiếu Chính phủ	Vốn doanh nghiệp nhà nước	Vốn đầu tư của các doanh nghiệp tư nhân	Vốn nhân dân đóng góp	Vốn tín dụng	Vốn k			
2.1	Phát triển dịch vụ du lịch đặc trưng như: Quần thể Khu du vui chơi giải trí Cấp treo Fansipan (Sa Pa), Công viên trung tâm tại thành phố Lào Cai; Phát triển các khu du lịch sinh thái nghỉ dưỡng cao cấp như: Cầu Mây MeevaureSaPa Resort và S.Pa, The Manor	16.063,000												4.107,600	2.407,500	9.548		
2.2	Phát triển sản phẩm du lịch đặc trưng như: Thẻ chèo canoe hiện; DL sinh thái; DL tâm linh; chợ phiên; ruộng bậc thang; du lịch nông nghiệp, làng nghề...	1.021,000	5,000		5,000									6,000	1.010,000			
3	Dự án thành phần 3: Phát triển hệ thống hạ tầng phục vụ du lịch	392,000	372,000	20,000	0,000	0,000	192,000	160,000	0,000	0,000	0,000	0,000	0,000	20,000	0,000	0,000	0,000	
3.1	Dự án cải tạo, nâng cấp tuyến đường Sa Pa - Tả Phìn - Bản Khauang, huyện Sa Pa	90,000	90,000					90,000										
3.2	xây dựng Trung tâm giao lưu văn hóa và thông tin du lịch Lào Cai, phường Phố Mới, thành phố Lào Cai.	70,000	70,000					70,000										
3.3	Dự án: Đường từ Thị trấn Sa Pa đến làng Cát Cát và từ thôn Sơn II Lào Chải - Tả Van huyện Sa Pa; Đường du lịch Hoàng Thu Phố - Nhà Sạn - Tả Van Chư, H. Bắc Hà; Đường du lịch Lầu Thai Ngải - Bản Phố và Thai Giang Phố - Nặm Thố - Sạn Sa Hả, H. Bắc Hà	192,000	192,000				192,000											

Nhu cầu vốn giai đoạn 2016 -2020

Trong đó

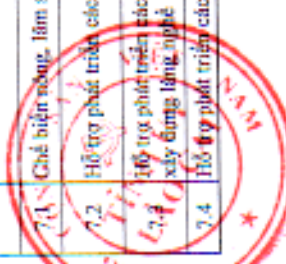
TT	Nội dung	Tổng số	Vốn ngân sách								Vốn trái phiếu Chính phủ	Vốn doanh nghiệp nhà nước	Vốn đầu tư của các doanh nghiệp tư nhân	Vốn nhân dân đóng góp	Vốn tín dụng	Vốn khác
			Tổng số	Đầu tư ngân sách DP	Vốn sự nghiệp NSDP	Vốn Chương trình mục tiêu quốc gia	NSTW hỗ trợ có mục tiêu	Vốn vay ODA	Đầu tư qua Bộ, ngành Trung ương							
3.4	Tu bổ, tôn tạo di tích lịch sử kiến trúc nghệ thuật Hoàng A Tưởng thị trấn Bắc Hà, huyện Bắc Hà; Tu bổ, tôn tạo di tích lịch sử Đền Trung Đô, xã Bảo Nhai, Bắc Hà, huyện Bắc Hà.	10,00	10,00	10,00												
3.5	Xây dựng các điểm nghỉ, trạm dừng chân, nhà vệ sinh công cộng phục vụ khách du lịch đạt chuẩn	30,00	10,00									20,00				
4	Dự án thành phần 4: Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về du lịch	7,50	7,50	5,00	2,50	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00
	Xây dựng chiến lược quảng bá thương hiệu Sa Pa - Fansipan và Quy hoạch du lịch Lào Cai 2015 -2030; Xây dựng ; Quy hoạch KDEQG Sa Pa; Quy hoạch du lịch các huyện Sa Pa; Bắc Hà; Bạt Xai; TT Lào Cai; QH Điểm DL Quốc gia TP Lào Cai	5,00	5,00	5,00												
	Nâng cao vai trò QLNN về du lịch thông qua các chỉ thị, khẩu hiệu ngành, bộ quy tắc ứng xử... Xây dựng cơ chế chính sách	2,50	2,50		2,50											
5	Dự án thành phần 5: Dự án phát triển nguồn nhân lực du lịch	70,50	7,50	0,00	2,50	0,00	0,00	0,00	0,00	5,00	0,00	43,00	0,00	0,00	0,00	20,00
5.1	Tổ chức điều tra để đánh giá tình hình thu nhập xây dựng hệ thống đào tạo theo nhu cầu xã hội.	0,50	0,50													
5.2	Tổ chức đào tạo, tập huấn nghiệp vụ, ngoại ngữ, kỹ năng... trong hoạt động du lịch.	70,00	7,00	2,00						5,00		43,00				20,00

Nhu cầu vốn giai đoạn 2016 -2020

TT	Nội dung	Tổng số	Vốn ngân sách												
			Tổng số	Đầu tư ngân sách ĐP	Vốn sự nghiệp NSDP	Vốn Chương trình mục tiêu quốc gia	NSTW hỗ trợ có mục tiêu	Vốn vay ODA	Đầu tư qua Bộ, ngành Trung ương	Vốn trái phiếu Chính phủ	Vốn doanh nghiệp nhà nước	Vốn đầu tư của các doanh nghiệp tư nhân	Vốn nhân dân đóng góp	Vốn tín dụng	Vốn A
6	Dự án thành phần 6: Dự án Thông tin, xúc tiến và quảng bá du lịch tỉnh Lào Cai giai đoạn 2016 – 2020	67,90	60,50	0,00	60,50	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00
6.1	Xây dựng và triển khai thực hiện đề án năm du lịch quốc gia 2017	30,60	30,40		30,40										
6.2	Đầu tư xây dựng nhà du lịch, quầy thông tin du lịch, nhà văn hóa du lịch tại một số thôn bản du lịch trong điểm	11,60	11,60		11,60										
6.3	Tổ chức xúc tiến du lịch và giới thiệu điểm đến Lào Cai tại nước ngoài và trong nước	5,90	5,00		5,00										0,90
6.4	Tham gia, tổ chức gian hàng du lịch Lào Cai tại các hội chợ trong và ngoài nước	4,30	2,50		2,50										1,80
6.5	Tổ chức quảng bá du lịch Lào Cai qua các hình thức: phương tiện truyền thông (truyền hình, báo chí, internet); biển quảng cáo lớn; quảng cáo qua màn hình Led tại TP. Lào Cai	9,50	8,00		8,00										1,50
6.6	Tiếp xúc, làm việc với đơn vị xúc tiến du lịch, các doanh nghiệp lữ hành, đoàn cơ quan báo chí truyền thông trong và ngoài nước đến Lào Cai khảo sát điểm đến, dịch vụ và sản phẩm du lịch.	1,00	0,50		0,50										0,50
6.7	Tổ chức hội nghị, hội thảo về xúc tiến đầu tư du lịch Lào Cai và đẩy mạnh marketing điện tử về xúc tiến thu hút đầu tư du lịch	2,00	1,00		1,00										1,00
6.8	Tăng cường hợp tác, liên kết trong nước, khu vực, quốc tế về quảng bá, xúc tiến du lịch.	1,00	0,50		0,50										0,50

Nhu cầu vốn giai đoạn 2016 -2020

TT	Nội dung	Tổng số	Trong đó										Vốn khác						
			Vốn ngân sách						Vốn trái phiếu Chính phủ	Vốn doanh nghiệp nhà nước	Vốn đầu tư của các doanh nghiệp tư nhân	Vốn nhân dân đóng góp		Vốn tín dụng					
			Tổng số	Đầu tư ngân sách ĐP	Vốn sự nghiệp NSDP	Vốn Chương trình mục tiêu quốc gia	NSTW hỗ trợ có mục tiêu	Vốn vay ODA							Đầu tư qua Bộ, ngành Trung ương				
6.10	Phát hành các ấn phẩm du lịch (bộ công cụ quảng bá) bằng nhiều hình thức, chất liệu khác nhau. Nghiên cứu xây dựng sa bàn đất tại Trung tâm Thông tin và xúc tiến du lịch	2,00	1,00	1,00								1,00							
7	Dự án thành phần 7: Dự án phát triển Tiền thủ công nghiệp và làng nghề gắn với sản xuất đồ lưu niệm phục vụ du lịch (sử dụng nguồn kinh phí khuyến khích phát triển tiểu thủ công nghiệp)	147,00	12,00	0,00	12,00	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00	40,50	94,50			0,00	
7.1	Chế biến sừng, làm sáo và thực phẩm	102,00													24,50	77,50			
7.2	Hỗ trợ phát triển các nghề thủ công mỹ nghệ	15,00	5,00		5,00														
7.3	Hỗ trợ phát triển các ngành nghề truyền thống, xây dựng làng nghề	10,00	4,00		4,00									6,00					
7.4	Hỗ trợ phát triển các ngành nghề khác	20,00	3,00		3,00									10,00	7,00				



PHÂN KÝ ĐẦU TƯ NGUỒN VỐN
Thực hiện Đề án số 3: Phát triển Du lịch tỉnh Lào Cai giai đoạn 2016 - 2020

Đơn vị tính: Tỷ đồng

TT	Nội dung	Tổng số	Năm 2016	Năm 2017	Năm 2018	Năm 2019	Năm 2020
	Tổng số:	17.781,40	4.946,10	4.023,00	2.949,90	2.896,70	2.965,70
1	Dự án thành phần 1: Dự án phát triển du lịch cộng đồng gắn với xây dựng nông thôn mới tỉnh Lào Cai giai đoạn 2016 - 2020	12,50	3,30	2,80	2,80	2,80	0,80
1.1	Đầu tư cơ sở hạ tầng du lịch, cơ sở vật chất du lịch tại các điểm du lịch cộng đồng	4,00	0,80	0,80	0,80	0,80	0,80
1.2	Triển khai công tác xúc tiến, quảng bá du lịch cộng đồng, in ấn các tài liệu giới thiệu về tiềm năng DLCD	0,75	0,75				
1.3	Đào tạo, phát triển nguồn nhân lực phục vụ phát triển DLCD	0,75	0,75	1,00	1,00	1,00	
1.4	Bảo vệ tài nguyên môi trường, phát triển du lịch bền vững	3,00	1,00	1,00	1,00	1,00	
1.5	Nâng cao chất lượng các điểm tham quan, sản phẩm du lịch	4,00	1,00	1,00	1,00	1,00	
2	Dự án thành phần 2: Dự án phát triển dịch vụ và sản phẩm du lịch Lào Cai giai đoạn 2016 - 2020	17.084,00	4.802,50	3.802,50	2.800,00	2.800,00	2.879,00
2.1	Phát triển dịch vụ du lịch đặc trưng như: Quán chè Khu du vui chơi giải trí Cáp treo Fansipan (Sa Pa), Công viên trung tâm tại thành phố Lào Cai; Phát triển các khu du lịch sinh thái nghỉ dưỡng cao cấp như: Cánh Mây MườngSaPa Resort và S.Pa.The Mian	16.063,00	4.600,00	3.600,00	2.600,00	2.600,00	2.663,00
2.2	Phát triển sản phẩm du lịch đặc trưng như: Thể thao mạo hiểm; DL sinh thái; Dịch vụ tắm lá, chườm nước nóng; du lịch nông nghiệp, làng nghề...	1.021,00	202,50	202,50	200,00	200,00	216,00
3	Dự án thành phần 3: Phát triển hệ thống hạ tầng phục vụ du lịch	392,00	74,00	140,00	95,00	45,00	38,00
3.1	Đầu tư cải tạo nâng cấp tuyến đường Sa Pa - Tả Phìn - Bản Khương, huyện Sa Pa xây dựng Trung tâm giao lưu văn hóa và thông tin du lịch Lào Cai, phường Phố Mới thành phố Lào Cai.	90,00	40,00	50,00			
3.2	Đầu tư xây dựng Trung tâm giao lưu văn hóa và thông tin du lịch Lào Cai, phường Phố Mới thành phố Lào Cai.	70,00		30,00	40,00		
3.3	Dự án: Đường từ Thị trấn Sa Pa đến làng Cát Cát và từ thôn Sạn II Lao Chải - Tả Van huyện Sa Pa; Đường du lịch Hoàng Thu Phố - Nhiều Sạn - Tả Van Chư, H. Bắc Hà; Đường du lịch Lầu Thị Ngải - Bản Phố và Thải Giang Phố - Nặm Thỏ - Sạn Sả Hồ, H. Bắc Hà	192,00	19,00	45,00	45,00	45,00	38,00
3.4	Tu bổ, tôn tạo di tích lịch sử kiến trúc nghệ thuật Hoàng A Tưởng thị trấn Bắc Hà, huyện Bắc Hà; Tu bổ, tôn tạo di tích lịch sử Đền Trung Đô, xã Báo Nhạn, Bắc Hà, huyện Bắc Hà	10,00	5,00	5,00			

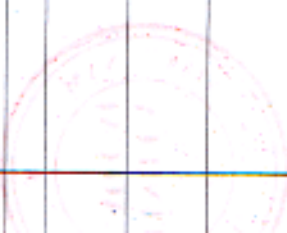
TT	Nội dung	Tổng số	Năm 2016	Năm 2017	Năm 2018	Năm 2019	Năm 2020
3.5	Xây dựng các điểm nghỉ, trạm dừng chân, nhà vệ sinh công cộng phục vụ khách du lịch dài hạn	30,00	10,00	10,00	10,00	1,00	1,00
4	Dự án thành phần 4: Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về du lịch	7,50	3,00	2,50	1,00	1,00	1,00
4.1	Xây dựng chiến lược quảng bá thương hiệu Sa Pa - Fansipan và Quy hoạch du lịch Lào Cai 2015 -2020; Xây dựng : Quy hoạch KDLQG Sa Pa; Quy hoạch du lịch các huyện Sa Pa, Bắc Hà, Bắc Yên; TP Lào Cai; QH Di sản DL Quốc gia TP Lào Cai	5,00	2,00	1,00	1,00	1,00	1,00
4.2	Nâng cao vai trò QLNN về du lịch thông qua các chỉ thị, khẩu hiệu ngành, bộ quy tắc ứng xử... Xây dựng cơ chế đánh sách	2,50	1,00	1,50			
5	Dự án thành phần 5: Dự án phát triển nguồn nhân lực du lịch	70,50	14,10	14,10	14,10	14,10	14,10
5.1	Tổ chức điều tra để đánh giá tình khả thi nhân xây dựng hệ thống đào tạo theo nhu cầu xã hội.	0,50	0,10	0,10	0,10	0,10	0,10
5.2	Tổ chức đào tạo, tập huấn nghiệp vụ, ngoại ngữ, kỹ năng... trong hoạt động du lịch.	70,00	14,00	14,00	14,00	14,00	14,00
6	Dự án thành phần 6: Dự án Thông tin, xúc tiến và quảng bá du lịch tỉnh Lào Cai giai đoạn 2016 – 2020	67,90	19,8	31,7	7,6	4,4	
6.1	Xây dựng và triển khai thực hiện đề án năm du lịch quốc gia 2017	30,60	10	20,60			
6.2	Bầu tư xây dựng nhà du lịch, quầy thông tin du lịch, nhà văn hóa du lịch tại một số thôn bản du lịch trọng điểm	11,60	4,5	4	3,10		
6.3	Tổ chức xúc tiến du lịch và giới thiệu điểm đến Lào Cai tại nước ngoài và trong nước	5,90	1,5	1,4	1	1	1
6.4	Tham gia, tổ chức gian hàng du lịch Lào Cai tại các hội chợ trong và ngoài nước	4,30	1	0,9	0,8	0,8	
6.5	Tổ chức quảng bá du lịch Lào Cai qua các hình thức: phương tiện truyền thông (truyền hình, báo chí, internet); biên quảng cáo tầm lớn; quảng cáo qua màn hình Led tại TP. Lào Cai	9,50	1,5	3,5	1,5	1,5	
6.6	Tiếp cận, làm việc với đơn vị xúc tiến du lịch, các doanh nghiệp lữ hành, đơn vị cơ quan báo chí truyền thông trong và ngoài nước đến Lào Cai khảo sát điểm đến, dịch vụ và sản phẩm du lịch.	1,00	0,2	0,2	0,2	0,2	0,2
6.7	Tổ chức hội nghị, hội thảo về xúc tiến thu hút đầu tư du lịch	2,00	0,4	0,4	0,4	0,4	0,4
6.8	Trang cường hợp tác, liên kết trong nước, khu vực, quốc tế về quảng bá, xúc tiến du lịch.	1,00	0,2	0,2	0,2	0,2	0,2
6.10	Phát hành các ấn phẩm du lịch (bộ công cụ quảng bá) bằng nhiều hình thức, chất liệu khác nhau. Nghiên cứu xây dựng sa bàn đất tại Trung tâm Thông tin và xúc tiến du lịch	2,00	0,5	0,5	0,4	0,3	
7	Dự án thành phần 7: Dự án phát triển Tiêu thụ công nghiệp và hàng nghệ gần với sản xuất đồ lưu niệm phục vụ du lịch (sử dụng nguồn kinh phí khuyến khích phát triển tiêu thụ công nghiệp)	147,00	29,40	29,40	29,40	29,40	29,40
7.1	Chỉ bán nông, lâm sản và thực phẩm	102,00	20,40	20,40	20,40	20,40	20,40
7.2	Hỗ trợ phát triển các nghệ thủ công mỹ nghệ	15,00	3,00	3,00	3,00	3,00	3,00
7.3	Hỗ trợ phát triển các ngành nghệ truyền thống, xây dựng hàng nghệ	10,00	2,00	2,00	2,00	2,00	2,00
7.4	Hỗ trợ phát triển các ngành nghệ khác	20,00	4,00	4,00	4,00	4,00	4,00

DANH MỤC CÁC DỰ ÁN THÀNH PHẦN
Thuộc Đề án Phát triển Du lịch tỉnh Lào Cai giai đoạn 2016 - 2020

Danh mục các dự án thành phần và nội dung chi tiết	Nhu cầu vốn (tỷ đồng)	Cơ quan chủ trì thực hiện	Cơ quan phối hợp	Ghi chú
<p>Dự án 1: PHÁT TRIỂN DU LỊCH CỘNG ĐỒNG GẮN VỚI XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI TỈNH LÀO CAI 2016 - 2020</p> <p>Mục tiêu dự án:</p> <p>Xây dựng loại hình du lịch cộng đồng thành sản phẩm du lịch hấp dẫn, góp phần bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa; Góp phần chuyển dịch cơ cấu kinh tế địa phương, thực hiện thắng lợi mục tiêu xây dựng nông thôn mới:</p> <p>- Đầu tư hỗ trợ ít nhất 15 điểm du lịch cộng đồng trên địa bàn tỉnh Lào Cai gắn với nét văn hóa đặc trưng của mỗi dân tộc;</p> <p>- Hình thành được mạng lưới liên kết giữa cộng đồng và doanh nghiệp trong việc đưa khách đến với cộng đồng;</p> <p>- Góp phần thu hút khách du lịch đến với Lào Cai, phần đầu đến năm 2020, loại hình du lịch cộng đồng sẽ thu hút 30 nghìn lượt khách du lịch/năm trong đó có 7 nghìn lượt khách nội địa, 23 nghìn lượt khách quốc tế;</p> <p>- Tổng doanh thu ước đạt 10 tỷ đồng/năm; đưa mức tăng trưởng bình quân trong giai đoạn khách nội địa 12-18%/năm; khách quốc tế đạt 15- 20%/năm;</p>	12,50	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Sở Tài chính, KH&ĐT, Nông nghiệp, UBND các huyện, TP	

TT	Danh mục các dự án thành phần và nội dung chi tiết	Nhu cầu vốn (tỷ đồng)	Cơ quan chủ trì thực hiện	Cơ quan phối hợp	G
	<ul style="list-style-type: none"> - Giai quyết 70% lao động tại các điểm du lịch; tạo nguồn thu nhập ổn định, từng bước nâng cao mức sống, chuyển dịch cơ cấu nghề cho cộng đồng dân cư. 				
2	Nội dung dự án				
2.1	<p>Đầu tư cơ sở hạ tầng du lịch, cơ sở vật chất du lịch tại các điểm du lịch cộng đồng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hỗ trợ đầu tư sửa chữa cơ sở vật chất tại các làng bản là điểm du lịch cộng đồng: nhà vệ sinh công cộng, hệ thống thu gom rác thải, hệ thống cấp thoát nước sinh hoạt; quầy giới thiệu sản phẩm địa phương; biển nội quy khu du lịch, biển chỉ dẫn, biển báo; hỗ trợ đầu tư mua sắm các thiết bị tiết kiệm năng lượng nhằm phát triển du lịch cộng đồng theo hướng bền vững (Bình nước nóng năng lượng mặt trời, bóng đèn tiết kiệm năng lượng, hầm biogas), mua sắm trang thiết bị trưng bày tại nhà du lịch cộng đồng. 				
2.2	<p>Triển khai công tác xúc tiến, quảng bá về du lịch cộng đồng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức các hoạt động xúc tiến, quảng bá du lịch cộng đồng: giới thiệu, quảng bá trên các phương tiện thông tin đại chúng; In ấn, xuất bản tài liệu quảng bá (bản đồ, tờ rơi, tập gấp, ...), giới thiệu tiềm năng về các điểm du lịch cộng đồng trên địa bàn tỉnh; Tổ chức các tour thử nghiệm cho các đơn vị lữ hành, các đơn vị truyền thông để quảng bá điểm đến. 				
2.3	<p>Đào tạo, phát triển nguồn nhân lực phục vụ phát triển DLCP</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức đào tạo, tập huấn nâng cao trình độ tay nghề, chất lượng phục vụ, Tiếng Anh ... cho đội ngũ quản lý, nhân viên, hướng dẫn viên, thuyết minh viên tại các điểm du lịch cộng đồng. 				
	<ul style="list-style-type: none"> - Đào tạo, tập huấn các kỹ năng, nghiệp vụ như: lưu trú tại gia, thuyết minh và hướng dẫn tham quan tại địa phương, chế biến món ăn, phát triển sản phẩm du lịch cộng đồng, tiếng Anh giao tiếp; 				

Danh mục các dự án thành phần và nội dung chi tiết	Nhu cầu vốn (tỷ đồng)	Cơ quan chủ trì thực hiện	Cơ quan phối hợp	Ghi chú
<p>- Tập huấn nâng cao nhận thức về du lịch; Tuyên truyền, phổ biến Luật du lịch và các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước và của tỉnh về phát triển du lịch cộng đồng;</p> <p>- Khảo sát, học tập kinh nghiệm công tác quản lý hoạt động du lịch;</p> <p>Bảo vệ tài nguyên môi trường, phát triển du lịch bền vững</p> <p>- Tuyên truyền, giáo dục về bảo vệ tài nguyên, môi trường du lịch (bao gồm cả môi trường tự nhiên và môi trường xã hội) trong các chương trình đào tạo, bồi dưỡng của các cấp về du lịch; tuyên truyền nâng cao nhận thức về việc bảo vệ tài nguyên, môi trường du lịch cho khách du lịch và cộng đồng dân cư;</p> <p>- Tăng cường công tác quản lý an ninh trật tự, vệ sinh môi trường, chấn chỉnh tình trạng mua bán hàng rong, chèo kéo du khách tại các điểm tham quan du lịch cộng đồng;</p> <p>- Phát động các chiến dịch, tổ chức cuộc thi về bảo vệ môi trường, ý tưởng giải pháp về du lịch bền vững</p>				
<p>Nâng cao chất lượng các điểm tham quan, sản phẩm du lịch</p> <p>- Phát triển du lịch cộng đồng theo hướng đa dạng hóa và nâng cao chất lượng các điểm tham quan du lịch đã có như: du lịch thăm quan, nghỉ dưỡng Sa Pa, Bắc Hà; du lịch sinh thái gắn với Fansipan, rừng quốc gia Hoàng Liên Sơn...; du lịch văn hóa, di sản; du lịch mua sắm được phát triển mạnh ở thành phố Lào Cai qua hệ thống các siêu thị, chợ, các khu ẩm thực và tiếp nối với Hà Khẩu - Trung Quốc. Nghiên cứu, mở rộng liên kết phát triển du lịch cộng đồng của địa phương với các tỉnh lân cận như Hà Giang, Lai Châu.</p>				
<p>- Tổ chức các hoạt động nhằm liên kết với các vùng, địa phương để gắn kết sản phẩm, hàng hoá đặc trưng, bản sắc văn hoá trên tuyến du lịch cộng đồng, nhằm thu hút khách du lịch, kích thích nhu cầu mua sắm, chi tiêu và giữ chân khách.</p>				

TT	Danh mục các dự án thành phần và nội dung chi tiết	Nhu cầu vốn (tỷ đồng)	Cơ quan chủ trì thực hiện	Cơ quan phối hợp	G
II	Dự án 2: PHÁT TRIỂN DỊCH VỤ VÀ SẢN PHẨM DU LỊCH LÀO CAI GIAI ĐOÀN 2016 - 2020.	17.084,00	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các Sở, ngành, địa phương; Doanh nghiệp	
1	Mục tiêu dự án Nghiên cứu, đầu tư và xây dựng được những sản phẩm du lịch hấp dẫn, độc đáo và đặc trưng cho Lào Cai trên cơ sở thế mạnh tài nguyên du lịch của tỉnh; tạo sức cạnh tranh trong khu vực và quốc gia; góp phần thu hút khách, kéo dài thời gian lưu trú và nâng cao mức chi tiêu của du khách tại địa phương; - Xây dựng được ít nhất 05 dòng sản phẩm du lịch độc đáo và đặc trưng nhất của tỉnh: Nghi dưỡng, sinh thái, vui chơi giải trí, văn hóa và thể thao mạo hiểm. - Hình thành được các mối liên kết, hợp tác giữa các doanh nghiệp, địa phương nhằm tạo dựng chuỗi sản phẩm du lịch và dịch vụ đồng bộ, chất lượng và mang lại ấn tượng tốt đẹp đối với du khách. - Tăng thời gian lưu trú bình quân của khách tại Lào Cai gấp 2 lần và tăng mức chi tiêu của khách lên 3 lần so với thời điểm hiện tại - Chuyên nghiệp hóa chuỗi cung ứng dịch vụ, nâng cao thương hiệu cho du lịch Lào Cai.				
2	Nội dung dự án				
2.1	Phát triển dịch vụ du lịch đặc trưng: - Đầu tư khai thác các trung tâm vui chơi giải trí phục vụ du lịch: Quần thể Khu du vui chơi giải trí Cấp treo Fansipan (Sa Pa), Công viên trung tâm tại thành phố Lào Cai; Phát triển các khu du lịch sinh thái nghỉ dưỡng cao cấp như: Cầu Mây MerreureSaPa Resort và S.Pa; The Manor Bitexco; Accor.. 				

Danh mục các dự án thành phần và nội dung chi tiết	Nhu cầu vốn (tỷ đồng)	Cơ quan chủ trì thực hiện	Cơ quan phối hợp	Ghi chú
<p>- Hình thành các điểm giới thiệu và bán các sản phẩm đặc trưng của địa phương thành điểm tham quan không thể thiếu khi đến với Lào Cai;</p> <p>- Nghiên cứu phát triển các món ẩm thực dân tộc, đưa vào thực đơn phục vụ du khách;</p> <p>Phát triển sản phẩm du lịch đặc trưng:</p> <p>- <i>Xây dựng sản phẩm du lịch thể thao, mạo hiểm:</i></p> <p>+ Chương trình du lịch leo núi thể thao chinh phục đỉnh Fansipan (Sa Pa); đỉnh Bạch Mộc Lương Tử (Bát Xát); núi 3 mẹ con (Bắc Hà),...</p> <p>+ Tổ chức một số sự kiện du lịch thể thao thường niên thu hút khách: Giải Marathon vượt núi quốc tế tại Sa Pa; Tour du lịch thể thao Xe đạp vượt núi quốc tế theo cung đường TP Lào Cai – Bát Xát – Y Tý – Bản Khoang- Sa Pa.</p> <p>+ Xây dựng một số sản phẩm du lịch mạo hiểm: dù lượn, leo vách đá,...Nhiều</p>				
<p>Cứ Săn (Bát Xát),</p> <p>- Đầu tư phát triển sản phẩm du lịch nghỉ dưỡng với chuỗi dịch vụ cao cấp đáp ứng nhu cầu của các đối tượng khách có mức chi trả cao tại Sa Pa, Bát Xát và thành phố Lào Cai.</p> <p>- Phát triển sản phẩm du lịch sinh thái: Thác Tình yêu – Suối vàng (Sa Pa) ; Hồ Na Cò (Bắc Hà); Dền Sáng, Sàng Ma Sáo, Y Tý (Bát Xát); khu vực lòng hồ thủy điện Cốc Ly (Bắc Hà)...</p>				
<p>- Phát triển sản phẩm du lịch tâm linh tại Sa Pa (thiền viện), Thành phố Lào Cai (Đền Thượng, Đền Mẫu, đền Đồi Cồ) và Đền Bảo Hà (Bảo Yên) kết nối với các tỉnh Yên Bái, Phú Thọ</p> <p>- Đầu tư phát triển sản phẩm du lịch chợ phiên tại các huyện: Bắc Hà, Si Ma Cai và Mường Khương</p>				

TT	Danh mục các dự án thành phần và nội dung chi tiết	Nhu cầu vốn (tỷ đồng)	Cơ quan chủ trì thực hiện	Cơ quan phối hợp	G
	<p>- Khôi phục và tái hiện lại các giá trị hiện thực liên quan đến di tích nhằm giới thiệu về những giai đoạn lịch sử của tỉnh Lào Cai Đình thự Hoàng A Tường, Đồn Phố Lu.</p> <p>- Xây dựng Nhà Du lịch Sa Pa thành điểm tham quan, phục vụ khách.</p>				
	<p>- Xây dựng sản phẩm du lịch cộng đồng gắn với văn hóa của các dân tộc tại Lào Cai: Giáy, Dao, Mông, Tày, Nùng, Hà Nhì tại các huyện: Sa Pa, Bắc Hà, Bát Xát Si Ma Cai, Mường Khương và Bảo Yên.</p>				
	<p>- <i>Phát triển sản phẩm nông nghiệp – làng nghề</i>: Phát triển các sản vật địa phương như: thỏ cẩm, rượu, tương ớt, gạo, nếp sùng, thịt treo, quýt, dưa, đào, lê, mận và chè... thành các sản phẩm du lịch có thương hiệu và là đặc sản, thương hiệu của Lào Cai.</p>				
	<p>- Xây dựng các sản phẩm du lịch chuyên đề về Hoa: Mùa hoa tam giác mạch (Bắc Hà, Si Ma Cai), hoa Đỗ Quyên (Y Tý, VQG Hoàng Liên), Thung Lũng Hoa (Bắc Hà).</p>				
III	Dự án 3: PHÁT TRIỂN HẠ TẦNG PHỤC VỤ DU LỊCH	392,00	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Sở Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, UBND các huyện	
I	Mục tiêu của dự án :				
	Góp phần phát triển cơ sở hạ tầng nói chung và cơ sở hạ tầng phục vụ du lịch nói riêng, kết nối các điểm, tuyến du lịch và cải thiện điều môi trường du lịch trong toàn tỉnh.				

Danh mục các dự án thành phần và nội dung chi tiết	Nhu cầu vốn (tỷ đồng)	Cơ quan chủ trì thực hiện	Cơ quan phối hợp	Ghi chú
Tăng cường đóng góp vào công tác xóa đói giảm nghèo thông quan phát triển du lịch				
Góp phần xây dựng hình ảnh Lào Cai tăng cường các cơ hội hợp tác đầu tư hơn nữa, tiếp cận mục tiêu phát triển toàn diện bền vững.				
Nội dung Dự án				
- Triển khai dự án cải tạo, nâng cấp tuyến đường Sa Pa - Tả Phìn - Bán Khoang, huyện Sa Pa				
- Triển khai xây dựng Trung tâm giao lưu văn hóa và thông tin du lịch Lào Cai, phường Phố Mới, thành phố Lào Cai.				
- Lập dự án cải tạo, nâng cấp các tuyến đường du lịch: Tả Phìn - Ô Quý Hồ, Cát Cát - Yên Lĩnh Hồ - Lao Chải Sơn II, tuyến Hầm Chư Ngải - Thào Hồng Dìn - Tỉnh lộ 152, tuyến Hòa Sứ Pán 2 - Lếch Mông - Lếch Dao thuộc huyện Sa Pa; xây dựng cầu Nậm Thố thuộc dự án đường du lịch Lầu Lầu Thí Ngải - Bán Phố và Phố Giảng Phố - Nậm Thố - Sán Sả Hồ huyện Bắc Hà				
*Tu bổ, tôn tạo di tích lịch sử kiến trúc nghệ thuật Hoàng A Tường thị trấn Bắc Hà, huyện Bắc Hà; Tu bổ, tôn tạo di tích lịch sử Đền Trung Đô xã Bảo Nhai, Bắc Hà, huyện Bắc Hà.				
- Xây dựng các điểm nghỉ, trạm dừng chân, nhà vệ sinh công cộng phục vụ khách du lịch đạt chuẩn				
- Xây dựng 05 điểm dừng chân tổng hợp gồm: bãi đỗ xe, điểm ngắm cảnh, biển chỉ dẫn về du lịch, nhà vệ sinh công cộng tại các điểm du lịch (02 Sa Pa; 02 Bát Xát; 01 Bắc Hà).				
- Xây dựng hệ thống nhà vệ sinh công trên các khu, tuyến, điểm du lịch				

TT	Đanh mục các dự án thành phần và nội dung chi tiết	Nhu cầu vốn (tỷ đồng)	Cơ quan chủ trì thực hiện	Cơ quan phối hợp
	<p><i>Xây dựng chính sách đầu tư phát triển sản phẩm du lịch đặc trưng vùng, có sức cạnh tranh khu vực và quốc tế.</i></p> <p><i>Xây dựng chính sách phát triển nguồn nhân lực du lịch.</i></p>			
V	<p>Dự án 5: PHÁT TRIỂN NGUỒN NHÂN LỰC DU LỊCH TỈNH LÀO CAI GIAI ĐOẠN 2016 - 2020</p>	70,50	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Sở Lao động Thương binh và Xã hội, UBND các huyện, đơn vị đào tạo, Doanh nghiệp
1	<p>Mục tiêu của dự án :</p> <p>Đến năm 2020 thu hút 12.853 lao động trực tiếp, 20.450 lao động gián tiếp trong đó số lao động đã qua đào tạo chiếm 70% số lượng lao động trực tiếp trong các cơ sở kinh doanh du lịch.</p>			
2	<p>Nhiệm vụ</p>			
2.1	<p>Tổ chức điều tra để đánh giá tính khả thi nhằm xây dựng hệ thống đào tạo theo nhu cầu xã hội.</p>			
2.2	<p>Xây dựng mạng lưới đào tạo du lịch tại tỉnh Lào Cai:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khuyến khích các trường, các trung tâm đào tạo nghề mở thêm mã ngành về du lịch và các hình thức đào tạo khác: liên thông, đào tạo từ xa, liên kết đào tạo - Chú trọng đào tạo các kỹ năng nghề theo tiêu chuẩn nghề du lịch Việt Nam (VTOS) đối với các đơn vị kinh doanh du lịch 			
2.3	<p>Xây dựng các chương trình đào tạo theo lĩnh vực các lĩnh vực hoạt động du lịch</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ, cho 200 lượt cán bộ quản lý nhà nước về du lịch. 			
	<ul style="list-style-type: none"> - Đào tạo, nâng cao trình độ ngoại ngữ (tiếng Anh) cho 100 lượt người là cán bộ trong các cơ quan, đơn vị có liên quan đến phục vụ khách du lịch như (Biên phòng, hải quan, kiểm dịch y tế, chi cục an toàn vệ sinh thực phẩm...); 500 lượt người dân tộc thiểu số tại các thôn, xã phát triển du lịch. 			

Danh mục các dự án thành phần và nội dung chi tiết	Nhu cầu vốn (tỷ đồng)	Cơ quan chủ trì thực hiện	Cơ quan phối hợp	Ghi chú
<p>- Tập huấn, nâng cao kỹ năng, kiến thức về du lịch cộng đồng cho trên 500 lượt người tại các điểm du lịch cộng đồng và 20 đảo tạo viên.</p>				
<p>- Tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ và kỹ năng hướng dẫn du lịch cho 500 hướng dẫn viên và 500 thuyết minh viên du lịch.</p>				
<p>- Tập huấn nghiệp vụ du lịch đối với lái xe và nhân viên phục vụ trên xe vận chuyển khách du lịch; nâng cao kỹ năng giao tiếp, kiến thức về các di tích, danh thắng và kỹ năng phục vụ khách du lịch cho lái xe taxi, xe ôm và người bán hàng rong (300 lái xe và nhân viên phục vụ trên xe vận chuyển khách du lịch; 200 lái xe taxi và 300 xe ôm và người bán hàng rong).</p>				
<p>- Tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ du lịch cho 500 lượt người là lãnh đạo quản lý đơn vị kinh doanh dịch vụ du lịch và trường các bộ phận tại các đơn vị kinh doanh dịch vụ du lịch.</p>				
<p>Dự án 6: THÔNG TIN, XÚC TIẾN VÀ QUẢNG BÁ DU LỊCH TỈNH LÀO CAI GLAI-ĐOẠN 2016 - 2020</p>	67,90	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các cơ quan thông tấn, báo chí, Sở ngành liên quan	
<p>Mục tiêu dự án: Triển khai các nội dung nhằm thu hút khách du lịch theo từng thị trường trọng điểm, chủ trọng thị trường quốc tế và nội địa có khả năng chi trả cao. Thực hiện xúc tiến quảng bá du lịch chuyên nghiệp, ưu tiên khai thác thị trường mục tiêu, lấy điểm đến, sản phẩm du lịch và thương hiệu du lịch làm đối tượng xúc tiến nhằm tạo dựng thương hiệu du lịch Lào Cai và các thương hiệu doanh nghiệp, sản phẩm và dịch vụ du lịch thể mạnh.</p>				

TT	Danh mục các dự án thành phần và nội dung chi tiết	Nhu cầu vốn (tỷ đồng)	Cơ quan chủ trì thực hiện	Cơ quan phối hợp
2	<p>Nhiệm vụ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Triển khai thực hiện đề án Năm du lịch quốc gia 2017; Xây dựng bộ công cụ nhận diện thương hiệu du lịch Lào Cai - Xây dựng Nhà du lịch Bắc Hà theo mô hình Nhà du lịch Sa Pa. Xây dựng các quầy cung cấp thông tin du lịch lưu động tại thành phố Lào Cai, Bắc Hà và nhà du lịch vệ tinh tại một số thôn bản du lịch trọng điểm - Tổ chức xúc tiến và giới thiệu điểm đến Lào Cai ở trong nước và nước ngoài - Tham gia, tổ chức gian hàng trưng bày về Du lịch Lào Cai tại các Hội chợ trong nước và quốc tế - Tổ chức quảng bá du lịch Lào Cai qua các hình thức: phương tiện truyền thông (truyền hình, báo chí, internet); biển quảng cáo tầm lớn; quảng cáo qua màn hình Led tại TP. Lào Cai - Tiếp đón, làm việc với đoàn xúc tiến du lịch, các doanh nghiệp lữ hành, đoàn cơ quan báo chí truyền thông trong và ngoài nước đến Lào Cai khảo sát điểm đến, dịch vụ và sản phẩm du lịch. - Tổ chức hội nghị, hội thảo về xúc tiến đầu tư du lịch Lào Cai, đẩy mạnh marketing điện tử về xúc tiến thu hút đầu tư du lịch. - Tăng cường hợp tác, liên kết trong nước, khu vực, quốc tế về quảng bá, xúc tiến du lịch - Phát hành các ấn phẩm du lịch (bộ công cụ quảng bá) bằng nhiều hình thức, chất liệu khác nhau. Nghiên cứu xây dựng sa bàn đặt tại Trung tâm Thông tin và xúc tiến du lịch 			
VI	<p>Dự án 7: PHÁT TRIỂN TIÊU THỤ CÔNG NGHIỆP VÀ LÀNG NGHỀ GẦN VỚI SẢN XUẤT ĐỒ LƯU NIỆM PHỤC VỤ DU LỊCH</p>	147,00	Số Công thương	Số VHTTDL, UBND các huyện, TP
1	<p>Mục tiêu dự án</p>			

Danh mục các dự án thành phần và nội dung chi tiết	Nhu cầu vốn (tỷ đồng)	Cơ quan chủ trì thực hiện	Cơ quan phối hợp	Ghi chú
Xây dựng, bảo tồn và phát triển các nghề và làng nghề truyền thống, tạo ra sản phẩm tiêu thụ công nghiệp đa dạng, chất lượng tốt, giá trị cao mang đặc thù địa phương. Gắn phát triển tiêu thụ công nghiệp với phát triển du lịch và xây dựng nông thôn mới.				
Nhiệm vụ				
Chế biến nông, lâm sản và thực phẩm				
Hỗ trợ phát triển các nghề thủ công mỹ nghệ				
Hỗ trợ phát triển các ngành nghề truyền thống, xây dựng làng nghề				
Hỗ trợ phát triển các ngành nghề khác				



